TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/TLST - HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: **Hà Kiều M**, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1993 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi thường trú: số nhà 23, ngõ 2 H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: số nhà 21, phố B, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Duy T (đã chết) và con bà Dương Thị Nh; Bị cáo có chồng và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 27/6/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 64/HSST - QĐTG ngày 02/10/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2/Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2004 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn L, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và con bà Nguyễn Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 27/6/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 65/HSST - QĐTG ngày 02/10/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 2005; Nơi thường trú: thôn X, xã X,

huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Anh Trần Anh T, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn Tr, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn M, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

4. Người làm chứng: anh Vi Văn C, sinh năm 1994; (vắng mặt)

5. Người chứng kiến: ông Phạm Đức M, sinh năm 1963; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Kiều M và Nguyễn Văn T cùng là người sử dụng trái phép chất ma túy, có quen biết nhau và T biết M có ma túy để bán. Chị Nguyễn Thị Bích Ng, hiện đang học tại trường Cao đẳng nghề cơ giới Ninh Bình là người sử dụng trái phép chất ma túy có quen biết Nguyễn Văn T và biết T có ma túy để bán.

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 18/06/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Thị Bích Ng sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh bên trong lắp 01 sim MobiFone số thuê bao 0785.935.372 có cài ứng dụng Zalo có tên "NGUYỄN THỊ BÍCH NG" nhắn tin và gọi điện đến Zalo "Bờm" của Nguyễn Văn T để hỏi mua 01 một chỉ Ke (ma túy Ketamine), T đồng ý bán cho Ng 01 túi ma túy Ketamine, báo giá số tiền là 2.300.000 đồng cho Ng và yêu cầu Ng chuyển tiền qua tài khoản cho T, Ng đồng ý và sử dụng tài khoản ngân hàng Quân đội (MB) số 50475793979 mang tên Nguyễn Thị Bích Ng chuyển số tiền 2.300.000 đồng đến số tài khoản 520040613 ngân hàng Quốc tế (VIB) mang tên Nguyễn Văn T (Ng chuyển làm 02 lần: một lần chuyển 1.500.000 đồng và một lần chuyển 800.000 đồng). Sau mỗi lần chuyển tiền thành công Ng đều chụp lại màn hình giao dịch chuyển tiền và gửi qua Zalo cho T xác nhận. T thỏa thuận với Ng giao ma túy ở gần trường Cao đẳng nghề cơ giới Ninh Bình và Ng phải trả cho T 200.000 đồng tiền ship, Ng đồng ý.

Sau khi nhận được số tiền 2.300.000 đồng, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max, màu trắng, bên trong có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0985.359.432. T sử dụng ứng dụng Telegram gọi điện và nhắn tin đến ứng dụng Telegram của M hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine, M đồng ý bán và báo giá một chỉ ma túy Ketamine có giá 1.300.000 đồng, T đồng ý mua và bảo M chia số ma túy thành 02 túi cho T. M đồng ý bán cho T và yêu cầu T chuyển tiền qua tài khoản cho M và hẹn T lên nhà M để nhận ma túy. Sau khi thỏa thuận xong M nhắn tin cho T số tài khoản 0985346005 của Ngân hàng quân đội (MB) mang tên Hà Sơn B. T sử dụng số tài khoản 520040613 ngân hàng Quốc tế (VIB) của T chuyển số tiền 1.300.000 đồng (trong số tiền 2.300.000 đồng Ng chuyển trước đó cho T) đến số tài khoản mang tên Hà Sơn B do M cung cấp. Chuyển khoản xong, T chụp ảnh lại giao dịch đã chuyển tiền và gửi qua Telegram cho M, M lưu ảnh giao dịch chuyển tiền vào điện thoại của mình và gửi vào zalo của anh Hà Sơn B là anh họ

của M nhờ anh B kiểm tra. Anh B kiểm tra tài khoản đã nhận được số tiền 1.300.000 đồng từ tài khoản của Nguyễn Văn T nên anh B đã chuyển lại luôn số tiền 1.300.000 đồng vào tài khoản của Hà Kiều M.

Sau khi thỏa thuận xong với M, Tú gọi điện qua ứng dụng Meseenger cho anh Vi Văn C là lái xe taxi, T thuê anh C chở T đi có việc (T không nói cho anh C biết T đi mua, bán ma túy) và bảo anh C đến nhà đón T. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, C điều khiển xe ô tô biển kiểm sát: 35A-383.84 nhãn hiệu Mitsubitshi Xpander, màu trắng đến nhà đón T. T nói "*anh cho em lên thị trấn Nh tý*", anh C chở T đi theo sự chỉ dẫn của T đến nhà M tại số nhà 21, phố B, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình. Khi anh C chở T đến gần đầu ngõ đường vào nhà M, T bảo anh C đi tiến lên dừng xe đợi T một lúc, T xuống xe đi bộ vào đường ngõ nhà M rồi gọi điện cho M, M nói đứng ở ngoài đầu ngõ đường đi vào cổng nhà M đợi, M từ trong nhà đi ra chỗ cột điện đầu ngõ nhà M gặp T và đưa 01 túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu (bên trong túi nilon đựng 02 túi nilon màu trắng đều có viền đỏ ở một đầu, bên trong 02 túi nilon đều đựng ma túy Ketamine) cho T. Mua được ma túy, T lấy một túi ma túy cất giấu vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi bỏ vào túi quần đang mặc trên người, túi ma túy còn lại T nắm trong lòng bàn tay phải, đi bộ ra vị trí anh C đang đợi rồi lên xe ô tô T bảo anh C "*Anh cho em xuống trường nghề T*". Anh C đi theo sự chỉ dẫn của T xuống đến trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình và dừng xe ở đường Đ cạnh trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình, thuộc tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. T gọi điện Zalo cho Ng ra lấy ma túy, khi Ng đi đến chỗ vị trí xe của T đang đỗ lúc này T xuống xe và thả túi ma túy Ketamine xuống nền đường cạnh chỗ T đứng, Ng đến đưa cho T số tiền 200.000 đồng (là tiền ship), T cầm tiền và chỉ cho Ng túi ma túy Ketamine dưới nền đường. Khi Ng vừa nhặt túi ma túy lên cầm trên tay phải thì tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đang tuần tra phát hiện, nghi vấn đến yêu cầu T, Ng và anh C xuất trình căn cước công dân để kiểm tra, cả ba người đều không mang theo căn cước công dân và khai báo tên tuổi, địa chỉ như trên. Tổ công tác hỏi Ng vừa nhặt đồ vật gì dưới nền đường, Ng khai nhận vừa nhặt 01 túi ma túy Ketamine vừa mua được của T và tự giác giao nộp túi ma túy Ketamine đang cầm trên tay phải cho tổ công tác. Tại chỗ T cũng khai nhận vừa bán cho Ng 01 túi ma túy Ketamine là túi ma túy Ng vừa nhặt dưới nền đường và T tự giác giao nộp cho tổ công tác số tiền 200.000 đồng đang cầm trên tay phải của mình do Ng vừa đưa cho T để trả tiền ship ma túy. Anh C khai nhận là lái xe taxi dịch vụ được T thuê nói là chở đi có việc, không biết việc T đi mua và bán ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra túi Ng giao nộp, xác định là một túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (5 x 8,2)cm, bên trong túi nilon có 01 túi nilon có viền đỏ ở một đầu kích thước (2,5 x 3)cm bên trong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, T và Ng đều khai nhận là chất ma túy Ketamine. Tại chỗ tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng mà Ng, T khai nhận là ma túy Ketamine nêu trên vào trong một phong bì giấy dán kín có chữ ký của Ng, T, người làm chứng, người chứng kiến và cán bộ Công an, ký hiệu M1. Ngoài ra trong quá trình bắt quả tang, T còn tự giác lấy trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng giao nộp cho tổ công tác và

khai nhận ở bao thuốc lá có 01 túi ma túy Ketamine của T mang theo nếu có ai hỏi mua thì bán. Tổ công tác kiểm tra bao thuốc T giao nộp xác định là bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc một đầu, bên trong có 20 điếu thuốc lá Thăng Long, tại vị trí kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ kích thước (2,5 x 3) cm bên trong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy Ketamine vừa mua được của Hà Kiều M mang đi để bán. Tại chỗ tổ công tác tiến hành thu giữ niêm phong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng mà T khai nhận là ma túy Ketamine nêu trên vào trong một phong bì giấy dán kín có chữ ký của T, người làm chứng, người chứng kiến và cán bộ Công an, ký hiệu M2. Đồng thời T tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max, màu trắng đã qua sử dụng. Ng tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong điện thoại của T, Ng theo quy định, đồng thời thu giữ chiếc xe ô tô BKS: 35A-383.84 nhãn hiệu Mitsubitshi Xpander cùng các giấy tờ xe của anh C, sau đó đưa T, Ng cùng vật chứng, tài sản đã thu giữ về trụ sở Công an thành phố Tam Điệp lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Văn T khai, số ma túy bán cho Ng và bỏ trong túi quần là ma túy Ketamine vừa mua được của Hà Kiều M, trú tại số nhà 21, phố B, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình nhằm mục đích để bán khi có người mua.

Cùng ngày 18/6/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Kiều M, tại số nhà 21, phố B, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét chỗ ở của M không thu giữ đồ vật gì, M tự giác khai nhận, M còn cất giấu trên hộp công tơ điện gắn tại cột điện ở đầu ngõ 01 túi ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ tại vị trí trên hộp công tơ điện gắn tại cột điện ở đầu ngõ đi vào nhà My 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ ở một đầu, kích thước (10 x 6)cm, bên trong túi nilon đựng 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ ở một đầu kích thước (2,5 x 3)cm, bên trong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng của M, M khai nhận là túi ma túy Ketamine của M cất giấu với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán. Cơ quan Công an tiến hành thu giữ và niêm phong túi nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng M khai là ma túy Ketamine trên theo đúng quy định, ký hiệu A. Ngoài ra M tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 promax, màu tím, trong lắp 01 sim có số thuê bao 0912.699.689 và 01 Căn cước công dân mang tên Hà Kiều M, đồng thời ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Kiều M để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon ký hiệu M1 thu giữ của Nguyễn Thị Bích Ng có khối lượng 0,57 gam. Cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon ký hiệu M2 thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,38 gam. Cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Hà Kiều M ký hiệu A có khối lượng là 0,42 gam. Mẫu vật ký hiệu M1, M2 và A được bỏ vào 03 túi nilon và cho vào 03 phong bì giấy dán kín mép, niêm phong theo đúng quy định và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 558/KL - KTHS - MT ngày 25/6/2024 của

phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A có khối lượng 0,4104 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 559/KL - KTHS - MT ngày 25/6/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,5603 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,3784 gam, đều là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn T và Hà Kiều M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT - VKS ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Kiều M

- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt bị cáo Hà Kiều M từ **25** tháng đến **26** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18/6/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ **24** tháng đến **25** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18/6/2024.

Phạt bổ sung đối với các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ **5.000.000đ** đến **10.000.000đ** để nộp ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

+ Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do ú phạm tội mà có hiện trong tài khoản số 520040613 mang tên Nguyễn Văn T thuộc Ngân hàng Quốc tế Việt Nam chi nhánh Hà Nội có số tiền 866.000 đồng. Tiếp tục áp dụng Lệnh phong tỏa số 264/LPT - ĐCSKTMT ngày 22/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp. Ngày 28/8/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Ngân hàng Quốc tế Việt Nam chi nhánh Hà Nội đã thực hiện Lệnh phong tỏa đối với số tiền 866.000 đồng hiện có trong tài khoản. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp lại số tiền 134.000 đồng.

+ Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng do M phạm tội mà có hiện trong tài khoản số 4830782104 mang tên Hà Kiều M thuộc Ngân

hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Ninh Bình. Tiếp tục áp dụng Lệnh phong tỏa số 263/LPT - ĐCSKTMT ngày 22/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp. Ngày 23/8/2024 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Ninh Bình có văn bản số 1404/BIDV.NB – QLRR xác nhận đã thực hiện Lệnh phong tỏa của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs max, màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 558/KL - KTHS - MT; Mẫu vật hoàn trả gồm: A = 0,3648 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 559/KL - KTHS - MT; Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,5268 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 559/KL – KTHS – MT; Mẫu vật hoàn trả gồm: M2 = 0,3292 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 sim Vinaphone, số thuê bao 0912699689. Trên mặt sim có dòng số89840200010613043454

- 01 sim Viettel số thuê bao 0985359432. Trên mặt sim có dòng số 8984048000921340158.

- 01 sim MobiFone số thuê bao 0785935372. Trên mặt sim có dòng số 8401220712053881.

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (10 x 6) cm, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm.

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm.

- 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm.

- 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước (5 x 8,2) cm.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Bích Ng trình bày: chiều ngày 18/6/2024 chị gọi qua ứng dụng Zalo cho T hỏi mua 01 chỉ ma túy Ke, T đồng ý bán ma túy cho chị và nói giá là 2.300.000 đồng. T bảo chị chuyển khoản cho T đủ số tiền trên và chị đã chuyển khoản cho T, đồng thời T nói với chị tiền xe mang ma túy đến cho chị hết 500.000 đồng, T chịu 300.000 đồng còn chị chịu 200.000 đồng. Sau khi thống nhất xong chị và T hẹn nhau ở cổng trường cao đẳng cơ giới Ninh Bình để mua bán ma túy. Khoảng 16 giờ 20 phút T điện thoại cho chị nói đang ở chỗ hẹn, chị đi ra gặp T thì chị thấy T đang đứng dưới đường bên phụ của xe ô tô BKS 35A - 383.84, chị thấy T hỏi tiền đâu, chị đưa cho T 200.000 đồng tiền xe, T cầm tiền và chỉ cho chị chỗ

ma túy mà chị đã mua của T, chị nhặt túi ma túy lên cầm trên tay phải của chị thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện.

Trong quá trình điều tra, anh Vi Văn C trình bày: chiều ngày 18/6/2024 có Nguyễn Văn T là bạn bè quen biết xã hội gọi điện thuê anh chở đi có việc, anh đồng ý điều khiển xe ô tô BKS 35A - 383.84 đến đón T. T lên xe và anh điều khiển xe theo sự chỉ dẫn của T lên thị trấn Nh, khi đến thị trấn Nh, T chỉ anh đi vào một ngõ nhỏ thì T xuống xe đi đâu khoảng 5 – 10 phút thì quay lại và T bảo anh trở T đi xuống Tam Điệp. Khi đến gần cổng trường cao đẳng cơ giới Ninh Bình thì T bảo dừng xe, sau đó T xuống xe còn anh ngồi trên xe xem điện thoại. Trong lúc ngồi trên xe thì anh chỉ nghe thấy T nói tiền đâu thì lúc này có lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra, anh và T đã khai nhận tên tuổi địa chỉ của mình và anh cũng thấy người nữ giới khai nhận tên tuổi là Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 2005 trú tại thôn X, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này anh thấy lực lượng Công an hỏi Ng vừa nhặt đồ vật gì dưới nền đường thì anh thấy Ng khai nhận vừa nhặt túi ma túy Ke Ng vừa mua của T và anh cũng thấy T khai nhận vừa bán túi ma túy Ke cho Ng, đồng thời anh thấy T giao nộp số tiền 200.000đồng và 01 túi ma túy Ke và Ng cũng giao nộp 01 túi khai là ma túy Ke. Công an tiến hành kiểm tra, khám xét, thu giữ, niêm phong túi ma túy. Sau đó lực lượng Công an đưa T, Ng và vật chứng về trụ sở Công an thành phố Tam Điệp tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 558/KLGĐ - KTHS - MT ngày 25/6/2024 và Kết luận giám định số: 559/KLGĐ - KTHS - MT ngày 25/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 18/06/2024, tại số nhà 21, phố B, thị trấn Nh, huyện Nh, Hà Kiều M đã bán trái phép cho Nguyễn Văn T 02 túi ma túy loại Ketamine (túi thứ nhất có khối lượng 0,5603 gam, túi thứ 2 có khối lượng 0,3784 gam) tổng khối lượng 02 túi ma túy Ketamine là 0,9387 gam, được số tiền 1.300.000 đồng; đồng thời còn cất giấu tại vị trí trên hộp công tơ điện, gắn tại cột điện ở đầu ngõ, gần nơi ở của M 01 túi ma túy loại Ketamine có khối lượng là 0,4104 gam nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Tổng khối lượng ma

túy loại Ketamine Hà Kiều M đã bán và cất giấu nhằm mục đích để bán là 1,3491 gam.

Cùng ngày 18/06/2024, sau khi mua được 0,9387 gam ma túy loại Ketamine của Hà Kiều M, Nguyễn Văn T đã bán trái phép cho Nguyễn Thị Bích Ng 01 túi ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,5603 gam, được số tiền 2.300.000 đồng, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 18/6/2024 tại tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T, 01 túi ma túy loại Ketamine còn lại có khối lượng 0,3784 gam T cất giấu trong túi quần, mục đích để bán. Như vậy tổng khối lượng ma túy loại Ketamine Nguyễn Văn T đã bán và cất giấu nhằm mục đích bán là 0,9387 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Kiều M có bố chồng là người có công với cách mạng và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo

[3] Về nhân thân: các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà các bị cáo mua bán, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01

năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Các bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời cho bản thân, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Ketamine, Hà Kiều M có được để bán, M khai sáng ngày 18/06/2024, M mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực cầu Non Nước thuộc địa phận thành phố N, tỉnh Ninh Bình với giá 1.300.000 đồng. Do M không biết tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ đã bán ma túy cho M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 558/KL - KTHS - MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: A = 0,3648 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 559/KL - KTHS – MT; Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,5268 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 559/KL - KTHS - MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M2 = 0,3292 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (10 x 6) cm, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước (5 x 8,2) cm cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền của Nguyễn Văn T có được từ bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích Ng và số tiền 1.300.000 đồng của Hà Kiều M có được từ bán ma túy cho Nguyễn Văn T và số tiền 200.000 đồng mà Ng trả cho T tiền ship ma túy. Đây là số tiền thu lợi bất hợp pháp cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, đã qua sử dụng là điện thoại Hà Kiều M sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Nguyễn Văn T ngày 18/6/2024; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max, màu trắng, đã qua sử dụng là điện thoại Nguyễn Văn T sử dụng để liên lạc mua ma túy của Hà Kiều M và bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích Ng ngày 18/6/2024 đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 sim MobiFone số thuê bao 0785.935.372 là sim điện thoại Nguyễn Thị Bích Ng sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy của Nguyễn Văn T ngày 18/6/2024;

01 sim Vinaphone số thuê bao 0912.699.689 của Hà Kiều M đã dùng để liên lạc mua bán ma túy với T; 01 sim Viettel số thuê bao 0985.359.432 của Nguyễn Văn T đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với Ng và M không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 Căn cước công dân số 037193003239 mang tên Hà Kiều M, xét thấy là giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội của M, Cơ quan điều tra trả lại cho Hà Kiều M là đúng quy định.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, đã qua sử dụng Ng sử dụng liên lạc mua ma túy của T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên thuộc quyền sở hữu của anh Trần Anh T. Chiều ngày 17/06/2024, do điện thoại của Ng bị hỏng, Ng đến nhà anh T chơi và hỏi mượn điện thoại Realme, màu xanh của anh T và lắp sim điện thoại của Ng để sử dụng. Việc Ng sử dụng điện thoại nêu trên của anh T liên lạc mua ma túy với T, anh T không biết. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Anh T là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe ô tô BKS: 35A-383.84 nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, màu trắng, đã qua sử dụng là phương tiện anh Vi Văn C chở Nguyễn Văn T đi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe ô tô trên là bà Lê Thị T, là mẹ vợ của anh C cho anh C mượn để làm dịch vụ xe taxi. Chiều ngày 18/06/2024 anh C được T thuê chở đi mua, bán ma túy nhưng anh C và bà T đều không biết việc T đi mua và bán ma túy và không biết T có mang ma túy theo người. Do vậy anh C và bà T không vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe ô tô trên cùng các giấy tờ xe cho bà Lê Thị T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị Bích Ng có hành vi mua 01 túi ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,5603 gam của Nguyễn Văn T để sử dụng. Bản thân Ng chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy hành vi mua 0,5603 gam ma túy loại Ketamine của T để sử dụng, khối lượng chất ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển Công an thành phố Tam Điệp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Bích Ng là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: đối với việc T thuê anh C chở xe taxi nhưng T chưa trả tiền thuê xe taxi cho anh C, anh C không yêu cầu T phải trả cho anh C, do vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Kiều M

- Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Hà Kiều M **25 (hai mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18 tháng 6 năm 2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18 tháng 6 năm 2024.

Phạt bổ sung các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, đã qua sử dụng, số sê - ri: M6VYQD64CY.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs max, màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình có đường kẻ ngang, số sê - ri C39XK4BUKPHD.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim Vinaphone, số thuê bao 0912699689. Trên mặt sim có dòng số8984020000106130434 54

- 01 sim Viettel số thuê bao 0985359432. Trên mặt sim có dòng số 8984048000921340158.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành bàn giao vật chứng là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, có đặc điểm như trên, lắp 01 sim Vinaphone, số thuê bao 0912699689. Trên mặt sim có dòng số 89840200010613043454 và 01 chiếc điện thoại Iphone Xs max, có đặc điểm như trên, lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0985359432. Trên mặt sim có dòng số 8984048000921340158 cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp

quản lý. Theo biên bản mở niêm phong, giao nhận vật chứng và niêm phong lại vật chứng ngày 02 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

+ Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do Tú phạm tội mà có hiện trong tài khoản số 520040613 mang tên Nguyễn Văn Tú thuộc Ngân hàng Quốc tế Việt Nam chi nhánh Hà Nội có số tiền 866.000 đồng. Tiếp tục áp dụng Lệnh phong tỏa số 264/LPT – ĐCSKTMT ngày 22/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp. Ngày 28/8/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Ngân hàng Quốc tế Việt Nam chi nhánh Hà Nội đã thực hiện Lệnh phong tỏa đối với số tiền 866.000 đồng hiện có trong tài khoản. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tú phải nộp lại số tiền 134.000 đồng.

+ Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng do My phạm tội mà có hiện trong tài khoản số 4830782104 mang tên Hà Kiều My thuộc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Ninh Bình. Tiếp tục áp dụng Lệnh phong tỏa số 263/LPT - ĐCSKTMT ngày 22/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp. Ngày 23/8/2024 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Ninh Bình có văn bản số 1404/BIDV.NB – QLRR xác nhận đã thực hiện Lệnh phong tỏa của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

+ Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 558/KL - KTHS - MT Vụ: Hà Kiều M, sinh năm 1993, bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 18/6/2024, tại thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: A = 0,3648 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 559/KL - KTHS - MT; Vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 2004, bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 2005, xảy ra ngày 18/6/2024, tại phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,5268 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 559/KL - KTHS – MT; Vụ: Nguyễn Văn T, sinh năm 2004, bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 2005, xảy ra ngày 18/6/2024, tại phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M2 = 0,3292 gam là ma túy, loại Ketamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 sim MobiFone số thuê bao 0785935372. Trên mặt sim có dòng số 8401220712053881.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (10 x 6) cm, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ kích thước (2,5 x 3) cm.

- 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước (5 x 8,2) cm.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo ủy nhiệm chi ngày 30 tháng 9 năm 2024 và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Hà Kiều M và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú